

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1531/QĐ-BGTVT ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi tên cơ quan có thẩm quyền giải quyết trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2546/TTr-SGTVT ngày 05 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 37 thủ tục hành chính mới ban hành (09 TTHC), sửa đổi, bổ sung (28 TTHC) trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải (Có Danh mục TTHC kèm theo).

Điều 2. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm:

1. Đồng bộ dữ liệu TTHC mới công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, trình Chủ tịch UBND

tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC liên quan, hoàn thành việc cấu hình thủ tục hành chính trên phần mềm hệ thống xử lý dịch vụ công tập trung.

2. Niêm yết, công khai theo quy định các thủ tục hành chính đã được ban hành tại Quyết định này.

3. Triển khai thực hiện giải quyết các TTHC liên quan theo hướng dẫn tại Quyết định này kèm theo các nội dung đã được Bộ Giao thông vận tải công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính tương ứng tại phụ lục của các Quyết định sau:

1. Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Quyết định số 2107/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 17/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Quyết định số 1206/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- CT, và PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Cổng TTĐT, CV: GT;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Hải Minh

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
(Kèm theo Quyết định số 2897 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1.	1.000314	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ	10 ngày làm việc. - Cục xem xét trong 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ có văn bản chấp thuận. - Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày có văn bản chấp thuận của Cục Đường bộ Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản trả lời chủ đầu tư dự án.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008; - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/09/2015 của Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 06/2023/TTBGTV T ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.	Cục Đường bộ Việt Nam, UBND tỉnh, Sở GTVT
2.	1.000583	Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án	Trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ	Không	- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày	Cục Đường bộ Việt Nam,

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		tổ chức giao thông của nút đầu nối tạm thời có thời hạn vào quốc lộ	sơ theo quy định. (trong đó 03 ngày đối với Sở Giao thông vận tải; 02 ngày đối với UBND tỉnh).	hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		13/11/2008; - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/09/2015 của Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 06/2023/TTBGTV T ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.	UBND tỉnh, Sở GTVT
3.	1.002798	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc	03 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định đủ điều kiện phê duyệt (trong đó 02 ngày đối với Sở Giao thông vận tải; 01 ngày đối với UBND tỉnh).	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 06/2023/TTBGTV T ngày 12/5/2023	Sở GTVT, UBND tỉnh
4.	1.002556	Công bố đưa công	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không		Sở GTVT, UBND

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		trình đường cao tốc vào khai thác	đủ hồ sơ theo quy định (trong đó 02 ngày đối với Sở Giao thông vận tải; 01 ngày đối với UBND tỉnh).	(https://dichvucong.gov.vn)		của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.	tỉnh
5.	1.001075	Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ đang khai thác	Trong 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/09/2015 của Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 06/2023/TTBGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.	Sở GTVT
6.	1.001035	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối	Trong 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý		Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		23/09/2015 của Bộ Giao thông vận tải; - Thông tư số 06/2023/TTBGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.	
7.	1.001087	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác	Trong 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.		Không		Sở GTVT
8.	1.002889	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008; - Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT ngày 15/11/2012 của Bộ Giao thông vận tải.	Sở GTVT
9.	1.002883	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.		Không		Sở GTVT

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1.	1.001023	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.	Sở GTVT
2.	1.010711	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định		Không	- Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải.	Sở GTVT
3.	1.002877	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định		Không		Sở GTVT
4.	1.002869	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định		Không		Sở GTVT
5.	1.002861	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định		Không		Sở GTVT
6.	1.002859	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số	Không	- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		và Lào		01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế).		về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	
7.	1.002856	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuatienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải.	Sở GTVT
8.	1.002852	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định		Không		Sở GTVT
9.	1.004987	Cấp lại Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động	Trường hợp trung tâm sát hạch lái xe có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe: Trong thời gian không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị, Cục Đường bộ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuatienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			Việt Nam phối hợp Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra, cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động; Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra, cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động. Trường hợp bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy chứng nhận: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền cấp lại giấy chứng nhận cho trung tâm sát hạch.	(https://dichvucong.gov.vn)		- Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ.	
10.	1.001765	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên	03 ngày làm việc, kể	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		dạy thực hành lái xe ô tô	từ ngày đạt kết quả kiểm tra	ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế).		ngày 01/7/2016 của Chính phủ.	
11.	1.004993	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe ô tô (trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe)	03 ngày làm việc, kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra	- Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ.	Sở GTVT
12.	1.001777	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế).	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 138/2018/NĐ-CP	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
				- Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ.	
13.	1.001623	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ cấp lại theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế).	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 138/2018/NĐ-CP	Sở GTVT
14.	1.005210	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng,	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ cấp lại theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn)	Không	ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác		enhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ.	
15.	1.001735	Cấp Giấy phép xe tập lái	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 70/2022/NĐ-CP	Sở GTVT
16.	1.001751	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không		Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
						ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ.	
17.	1.002835	Cấp mới Giấy phép lái xe	Chậm nhất không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch	Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở đào tạo lái xe và nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế).	135.000 đồng/lần	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
						188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính. - Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ phương tiện và người lái.	
18.	1.002801	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng	135.000 đồng/lần	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.	Sở GTVT
19.	1.002809	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định		135.000 đồng/lần	- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ	Sở GTVT
20.	1.002804	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ		135.000 đồng/lần	trưởng Bộ Giao thông vận tải.	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		Quốc phòng cấp	sơ đúng theo quy định	Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính. - Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ phương tiện và người lái.	
21.	1.002820	Cấp lại Giấy phép lái xe	- Trường hợp giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng trở lên:	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số	135.000 đồng/lần	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			+ Sau 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, phải dự sát hạch lại các nội dung: a) Quá hạn sử dụng từ 03 tháng đến dưới 01 năm, phải dự sát hạch lại lý thuyết; b) Quá hạn sử dụng từ 01 năm trở lên, phải sát hạch lại cả lý thuyết và thực hành. + Thời gian cấp giấy phép lái xe chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.	01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính. - Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ phương tiện và người lái.	
22.	1.002796	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định		135.000 đồng/lần		Sở GTVT
23.	1.001046	Chấp thuận thiết	10 ngày làm việc, kể		Không	- Nghị định số	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ	từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế).		11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ.	
24.	1.001061	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/09/2015 của Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	Sở GTVT
25.	2.001963	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường	04 ngày làm việc hoặc 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Không	- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT. - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT.	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải		(https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		- Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT. - <i>Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.</i>	
26.	2.001915	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	05 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị gia hạn		Không		Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
27.	2.001919	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác	Không quá 04 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT. - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ GTVT. - Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT. - Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	Sở GTVT
28.	1.000028	Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ	Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ	Không	- Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải.	Sở GTVT

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	nhận đủ hồ sơ theo quy định	hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế). - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		- Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	

*** Ghi chú:**

- Nội dung từng TTHC chi tiết kèm theo Quyết định này thực hiện theo nội dung đã được Bộ Giao thông vận tải công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).
- TTHC được sửa đổi, bổ sung về căn cứ pháp lý./.